

ÔN TẬP TIẾNG VIỆT TUẦN 12

I. NỘI DUNG

- Ôn luyện đọc và trả lời nội dung bài đọc
- Ôn luyện từ chỉ đặc điểm, dấu chấm than.
- Ôn luyện quy tắc chính tả : ch – tr, ăc – ăt

II. Luyện đọc văn bản sau:

MÙA VÀNG

Thu về, những quả hồng đỏ mọng, những hạt dẻ nâu bóng, những quả na mở to mắt, thơm dịu dịu. Biển lúa vàng ươm. Gió nổi lên và sóng lúa vùng dập dờn trải tới chân trời.

Minh ríu rít bên mẹ:

- Mẹ ơi, con thấy quả trên cây đều chín hết cả rồi. Các bạn ấy đang mong có người đến hái đấy. Nhìn quả chín ngon thế này, chắc các bác nông dân vui lắm mẹ nhỉ?

- Đúng thế con ạ.
- Nếu mùa nào cũng được thu hoạch thì thích lắm phải không mẹ?

Mẹ âu yếm nhìn Minh và bảo:

- Con nói đúng đấy! Mùa nào thức ấy.

Nhưng để có cái thu hoạch, trước đó người nông dân phải làm rất nhiều việc. Họ phải cày bừa, gieo hạt và chăm sóc. Rồi mưa nắng, hạn hán, họ phải chăm sóc vườn cây, ruộng đồng. Nhờ thế mà cây lớn dần, ra hoa kết trái và chín rộ đấy.

- Mẹ ơi, con hiểu rồi. Công việc của các bác nông dân vất vả quá mẹ nhỉ!

Theo Những câu chuyện hay, những bài học quý

III. Đọc thầm bài “Mùa vàng” rồi khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất:

Câu 1: Thu về những quả như thế nào?

- A. Thơm nồng nàn.
- B. Thơm dịu dịu.
- C. Thơm phảng phất.

Câu 2: Biển lúa như thế nào?

- A. Vàng ươm
- B. Xanh ngắt
- C. Vàng hoe

Câu 3: Trong bài “Mùa vàng” có nhắc đến những loại quả, loại hạt nào?

- A. Quả chuối, quả na, hạt dẻ.
- B. Quả na, quả hồng, quả chuối.
- C. Quả hồng, quả na, hạt dẻ.

Câu 4: Để có cái thu hoạch người nông dân phải làm gì?

- A. Không làm gì cả.
- B. Làm rất nhiều việc.
- C. Làm rất ít việc.

Câu 5: Trong bài “Mùa vàng” người nông dân phải làm những công việc nào?

- A. Cày bừa, gieo hạt và chăm sóc.
- B. Gieo hạt, tỉa lá và chặt cây.
- C. Cày cuốc, gieo hạt và chặt cây.

Câu 6: Công việc của bác nông dân như thế nào?

- A. An nhàn.
- B. Vất vả.
- C. Sung sướng.

Câu 7: Khi thu hoạch bác nông dân cảm thấy như thế nào?

- A. Vui sướng.
- B. Buồn bã.
- C. Sợ hãi.

Câu 8: Từ “đỏ mọng” là từ chỉ gì?

- A. Sự vật.
- B. Đặc điểm.
- C. Hoạt động.

Câu 9: Có thể điền chữ nào vào các chỗ trống trong từ: đôiân?

- A. Chữ c
- B. Chữ ch
- C. Chữ tr

Câu 10: Chọn dấu câu phù hợp cho câu sau: **Ngày mai là thứ mấy...**

- A. Dấu chấm (.)
- B. Dấu chấm hỏi (?)
- C. Dấu chấm than (!)

ĐÁP ÁN TIẾNG VIỆT TUẦN 12

CÂU	ĐÁP ÁN
1	B
2	A
3	C
4	B
5	A
6	B
7	A
8	B
9	B
10	B